A.08 Kinh Tán-Đà-Na

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

8. KINH TÁN-ĐÀ-NA Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật cùng đông đủ đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị? đều ngự trong động cây Thất-diệp? tại núi Tỳ-ha-la? thuộc thành La-duyệt-kỳ. Bấy giờ, trong thành Vương Xá, có một cư sĩ tên Tán-đà-na tính ưa du ngoạn, cứ mỗi ngày ông đều ra khỏi thành đến chỗ Thế Tôn ngự. Một hôm, ông xem bóng mặt trời và thầm nghĩ: "Giờ này chưa phải lúc ta đến bái yết Phật, vì Thế Tôn còn đang nhập đinh trong tịnh thất, hơn nữa các Tỳ-kheo, cũng đang thiền định. Vậy tốt hơn ta nên đến rừng nữ Phạm chí Ô-tạm-bà-lợi, đợi đúng giờ rồi sẽ đến bái yết Phật và vấn an các Tỳ-kheo.^, Khi đó, trong rừng nữ Phạm chí Ô-tạm-bà-lợi có ông Phạm chí tên Ni-câu- đà, cùng năm trăm đệ tử Phạm chí đều ở trong rừng đó. Lúc bây giờ, các Phạm chí tụ tập tại một chỗ lớn tiếng bàn luận nhưng chỉ nói những lời thô tục, nhiễm ô, chướng đạo, chẳng hạn như suốt ngày họ chỉ bàn việc nước, việc binh đao, chiến tranh, việc quốc gia hòa nghĩa, việc đại thần, việc thứ dân, việc xe ngựa đi qua khu rừng này; hoặc là việc giường chiếu, việc y phục, việc ăn uống, việc phụ nữ; hoặc là bàn việc núi, biển, rùa, ba ba... chỉ bàn luận những điều chướng đạo như vậy suốt ngày. Khi ây, ông Phạm chí vừa trông thây dáng cư sĩ Tán-đà-na tư xa đi đên, liên ra lệnh: "Hội chúng hãy im lặng vì có đệ tử của Sa-môn Cù-đàm đang đi đến! Hơn nữa, trong hàng đệ tử tại gia của Sa-môn Cù-đàm thì ông này là hơn hét, chắc ông ta sẽ đến đây. Vậy các ngươi hãy im 0ng!" Khi đó, các Phạm chí đều im lặng. Sau khi cư sĩ Tán-đà-na đến chỗ ông Phạm chí chào hỏi xã giao xong, ngồi xuống một bên và nói với Phạm chí: -Thầy tôi là đức Thế Tôn, thường ưa yên tịnh, không chiu ồn ào, không như các ông và đệ tử các ông, ở giữa đám đông lớn tiêng luận bàn nhưng chỉ đê cập đến những điều chướng đạo vô ích. Phạm chí đáp lời: Sa-môn Cù-đàm có lần nào cùng ngươi đàm luận không? Ngươi làm sao biết được Sa-môn Cù-đàm có đại trí tuệ? Hơn nữa thấy ngươi thường ưa ở nơi biên địa, chẳng khác nào như trâu đui ăn cỏ, sự thay biết thiên lệch, ông Cù-đàm

thầy của ngươi cũng vậy, ưa bảo thủ những quan niệm thiên lệch của riêng mình và thích ở chô không người. Nêu thây ngươi đên đây? chúng ta sẽ gọi là con trâu đui. Còn Sa-môn Cù-đàm thường tự xưng là bậc Đại trí tuệ nhưng chúng ta chỉ cân dùng một câu là làm cho ông ta bí lôi mà phải làm thinh. Ví như con rùa thun hết đầu đuôi, bốn chân vào vỏ và cho thế là yên nhimg chúng ta chỉ cần một mũi tên bắn ra là không còn chỗ trốn. Bấy giờ, đức Thế Tôn đang ngự trong tinh thất dùng thiên nhĩ nghe Phạm chí nói với Tán-đà-na những lời như thế, liền rời động cây Thất-diệp, đi đến * rừng nữ Phạm chí O-tạm-bà-lợi. Lúc bấy giờ, Phạm chí Ni-câu-đà vừa thấy Phật từ xa đi đến, vội bảo các đệ tử: "Các ngươi hãy im lặng, Sa-môn Cù-đàm muốn đến đây. Vậy các ngươi chớ đứng dậy nghinh tiếp hoặc lễ bái hay cung kính, cũng chớ thỉnh ngồi; trái lại, hãy chỉ một chô riêng cho ông ta ngôi! Khi ông ta ngôi xong, các ngươi hãy hỏi: 'Sa-môn Cù-đàm từ đâu đến? Ông dùng pháp gì để dạy bảo đệ tử, khiến họ được tịch tinh an vui và tịnh tu Phạm hạnh?'" Khi ông ta nói vừa dứt lời thì đức Thế Tôn cũng vừa đến.

Nhưng các đệ tử Phạm chí bất giác tự nhiên đứng dậy nghinh tiếp đức Thế Tôn và nói: "Quý hóa thay, đức Cù-đàm đã đến đây! Vinh hạnh thay đức Sa-môn đã đến đây! Từ lâu không được gặp Ngài, nay có việc gì Ngài lại đên đây? Xin mời Ngài ngôi tạm một chô phía trước!,? Bấy giờ, đức Thế Tôn ngồi xuống, Ngài vui vẻ mỉm cười và thầm nghĩ: “Những người ngu này không tự chủ được, trước đã đặt lệnh ước với nhau nhưng rốt cuộc không giữ vững lập trường. Vì sao? Vì thần lực của Phật khiến cho ác tâm của họ tự nhiên tiêu tan.” Lúc đó, cư sĩ Tán-đà-na đảnh lễ dưới chân Thế Tôn và ngồi xuống một bên, đồng thời Phạm chí Ni-câu-đà sau khi chào hỏi Phật xong, cũng ngồi xuống một bên và thưa: Sa-môn Cù-đàm từ đâu đến đây? Ngài dùng pháp gì để dạy bảo đệ tử khiến họ được định, an ổn và tịnh tu Phạm hạnh? Đức Thế Tôn bảo: Thôi đi Phạm chí! Pháp của Ta dạy bảo đệ tử từ trước đến nay, khiến họ được chỗ an ổn và tịnh tu Phạm hạnh thì không thể nào ông sánh kịp. Lại bảo Phạm chí, ngay cả thầy ông và đệ tử của ông tu hành tinh hay bất tịnh Ta đều có thể nói được. Lúc đó, năm trăm đệ tử Phạm chí đều nói với nhau: "Sa-môn Cù-đàm có oai lớn, có thần lực lớn thật, người ta hỏi nghĩa lý của mình mà mình lại hỏi nghĩa lý của người ta.” Khi ấy, Phạm chí Ni-câu-đà bạch Phật: —Thưa Cù-dàm, tốt lắm! Xin Ngài hãy phân biệt rõ ràng cho!

8. KINH TÁN-ĐÀ-NA 145

Phật bảo Phạm chí: Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe! Hãy suy nghĩ và ghi nhớ kỹ, về vấn đề này Ta sẽ nói cho! Phạm chí đáp: - Vâng! Tôi đang muốn nghe. Khi ấy Phật dạy: Những việc làm của các ông đều là thấp hèn. Như việc cởi hết áo chăn để lõa thể, rồi lấy tay che, hoặc không nhận đồ ăn đựng trong cái mái, không nhận đồ ăn đựng trong cái bát, không nhận đồ ăn giữa hai tay đưa, không nhận đồ ăn giữa hai người, không nhận đồ ăn giữa hai dao, không nhận đồ ăn giữa hai bát, không nhận đồ ăn nơi nhà đang ăn, không nhận đồ ăn nơi nhà có người đang thai nghén, không nhận đồ ăn nơi nhà nếu thấy có chó đứng trước cửa, không nhận đồ ăn nơi nhà có nhiều ruồi, không nhận đồ ăn do người tu mời, không nhận đồ ăn mà người ta đã cho biết trước, không ăn cá, không ăn thịt, không uống rượu, không dùng hai bát đựng đồ ăn; hoặc một lần nhai một lần nuốt, cho đến bảy lần nhai một lần nuốt mà thôi; hoặc nhận đồ ăn thêm không quá bảy lần, hoặc một ngày ăn một bữa, hoặc hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, bảy ngày ăn một bữa; hoặc chỉ ăn rau, hoặc chỉ ăn cỏ, hoặc chỉ uống nước cháo, hoặc chỉ ăn mè, hoặc chỉ ăn gạo lúa, hoặc ăn phân bò9 hoặc ăn phân nai, hoặc ăn rễ, nhánh, lá, trái, hạt cây, hoặc ăn trái cây tự rụng; hoặc choàng áo trên vai, hoặc mặc áo cỏ cú, hoặc mặc vỏ cây, hoặc lấy cỏ quấn quanh mình, hoặc mặc da nai, hoặc đê trân đâu tóc, hoặc mang tâm lông, hoặc mặc áo vát ngoài gò mả, hoặc thường đưa tay lên, hoặc không ngồi giường chiếu, hoặc thường ngồi chồm hổm, hoặc cạo tóc chừa râu, hoặc nằm trên chông gai, hoặc nằm trên dưa trái, hoặc lõa thể nằm trên phân bò, hoặc một ngày tắm ba làn, hoặc một đêm tắm ba lần. Tóm lại, dùng vô số việc khổ hạnh để hành hạ xác thân như thế, Ni-câu-đà nghĩ sao? Tu những hạnh như vậy đáng gọi là thanh tinh chăng? Phạm chí đáp: -Đó là những pháp thanh tinh chứ chẳng phải bất tịnh. Phật dạy: Nếu ông cho là tịnh thì Ta sẽ từ trong cái tinh của ông mà chỉ ra những điều bất tịnh cho ông xem. Phạm chí đáp: Thưa Cù-đàm5 tốt lắm! Ngài cứ nói, tôi đang muốn nghe! Phật bảo Phạm chí: -Những người tu khổ hạnh trên, trong

tâm họ vẫn tự nghĩ như sau: "Nay ta tu như thế này sẽ được mọi người cúng dường, cung kính và lễ bái. Đó là cấu uế.”

146 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Như người tu khổ hạnh, khi được cúng dường, cung kính, lễ bái thì say đắm, chấp chặt không muốn từ bỏ, luyến ái không biết cách thoát ly. Đó là cấu uế. Như người tu khô hạnh, khi vừa trông thây bóng ai đên thì cùng nhau ngôi thiền nhưng đến khi không có ai thì tự ý ngồi nằm. Đó là cấu uế. Như người tu khổ hạnh, khi nghe chánh nghĩa của người khác mà không chịu nhìn nhận. Đó là cấu uế. Như người tu khổ hạnh, nếu có ai hỏi đúng mà tiếc rẻ không chịu đáp. Đó là cấu uế. Như người tu khổ hạnh, nếu thấy ai cúng dường Sam6n, Bà-la-môn sanh . n D M lòng chê bai, cản trở. Đó là câu uê. Như người tu khổ hạnh, nếu thấy Sa-môn, Bà-la-môn ăn vật có thể sanh ra được, liền chê trách. Đó là cấu uế. Như người tu khổ hạnh, nếu thấy có thức ăn bất tịnh, không chiu cho người. Nêu có thức ăn thanh tinh, tham lam giữ ăn một mình, không thây lôi của mình, không biết cách thoát ly. Đó là cấu uế. Như người tu khổ hạnh mà sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nói lời ly gián, nói lời độc ác, nói láo, nói thêm bớt, tham lam, tật đố, tà kiến điên đảo. Đó là cấu uế. Nếu người tu khổ hạnh mà lười biếng, ham vui, mê mờ, không tu thiền định, không có trí tuệ, giông như câm thú. Đó là câu uê. Nếu người tu khổ hạnh mà tự cao, kiêu mạn, tăng thượng mạn. Đó là cấu uế. Nếu người tu khổ hạnh mà không có tín nghĩa, không có tâm báo đáp, không giữ tịnh giới, không siêng năng học hỏi, thường kết bạn với người ác, kết bè kết đảng mãi làm ác không thôi. Đó là cấu uế. Nêu người tu khô hạnh mà đây lòng sân hận, thích làm xảo trá, tự ỷ lại sự hiểu biết của mình đi tìm tòi chỗ hay và chỗ dở của người, thường mang tà kiến, biên kiến. Như vậy là cấu uế. Thế nào, Ni-câu-đà? lối tu khổ hạnh như vậy đáng gọi là thanh tịnh chăng? Đáp: Đó là bất tịnh, chứ không phải thanh tịnh. Phật dạy: Nay Ta sẽ từ trong pháp cấu uế của ông mà chỉ ra pháp thanh tinh không Á Ấ cau uê. Phạm chí thưa: Xin Ngài cứ nói! Phật dạy: -Người tu khổ hạnh không tự nghĩ rằng: "Ta tu như thế sẽ được cung kính cúng dường lễ b” Đó là pháp khổ hạnh không cấu uế.

8. KINH TÁN-ĐÀ-NA« 147

Người tu khổ hạnh ấy, khi được cúng dường nhưng tâm không tham đắm, hiểu rõ, xa lìa và biết cách thoát ly. Đó là pháp khổ hạnh không cấu uế. Người tu khổ hạnh ấy, lo tọa thiền theo thường lệ, chứ không vì có người hay không có người mà thay đổi. Đó là pháp khổ hạnh không cấu uế. Người tu khô hạnh ây, khi nghe đên chánh nghĩa của người khác thì hoan hỷ tin nhận. Đó là pháp khổ hạnh không cấu uế. Người tu khổ hạnh ấy, khi có ai hỏi han thì vui vẻ giải đáp. Đó là pháp tu khổ hạnh xa rời cấu uế. Người tu khô hạnh ây, khi thây ai cúng dường Sa-môn, Bà-la-môn thì vui mừng thê cho họ chứ không cản trở. Đó là pháp khô hạnh xa lìa câu uê. Người tu khổ hạnh ấy, nếu thấy Sa-môn, Bà-la-môn ăn vật có thể sống lại mà không quở trách. Đó là pháp khổ hạnh thanh tịnh. Người tu khổ hạnh ấy, khi được thức ăn bất tịnh, tâm không luyến tiếc và khi được thức ăn thanh tịnh, tâm không tham đắm, xét thấy lỗi của mình biết cách lìa bỏ. Đó là khổ hạnh xa lìa cấu uế. Người tu khổ hạnh ấy không tự khen mình chê người. Đó là pháp khổ hạnh xa lìa cấu uế. Người tu khô hạnh ây không sát sanh,

không trộm cướp, không tà dâm, không nói lời ly gián, không nói ác độc, không nói dối, không nói thêm bớt, không tham lam, không tật đố và không tà kiến. Đó là pháp khổ hạnh xa lìa cấu uế. Người tu khô hạnh ây siêng năng không quên ưa tu tập thiên định, tu nhiêu về trí tuệ, không như cầm thú. Đó là pháp khô hạnh xa lìa cấu uế. Người tu khổ hạnh ấy không tự cao, ngã mạn, tự đại. Đó là pháp khổ hạnh xa lìa cau uế. Người tu khổ hạnh ấy thường giữ lòng tín nghĩa, thực hành hạnh báo đáp, giữ gìn tịnh giới, siêng năng học hỏi, thường kết bạn với người lành, mãi lo tích chứa điều lành. Đó là pháp khổ hạnh xa lìa cấu uế. Người tu khổ hạnh ấy không có tâm niệm sân hận, không xảo quyệt, không ỷ mình hiểu biết, không tìm tòi những khuyết điểm của người, không tà kiến và biên kiến. Đó là pháp khổ hạnh xa lìa cấu uế. Phạm chí nghĩ thế nào, pháp khổ hạnh như vậy có phải là pháp thanh tịnh xa lìa cấu uế không? Đáp: Đúng vậy! Quả thật là pháp thanh tịnh xa lìa cấu uế. Phạm chí bạch Thế Tôn: Chẳng hay pháp khổ hạnh đến mức độ này có được gọi là hạnh kiên cố đệ nhất chira?

148 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Phật dạy: Chưa! Đó chỉ mới ngoài vỏ thôi. Phạm chí thưa: Xin Ngài cho biết về lõi cây! Phật dạy: - Ngươi hãy lắng nghe cho kỹ, Ta sẽ nói cho! Phạm chí thưa: Vâng, tôi đang muôn nghe! Phật dạy: Này Phạm chí, người tu kho hạnh tự mình không sát sanh, không bảo người khác sát sanh; không trộm cướp, không bảo người khác trộm cướp; không tà dâm, không bảo người khác tà dâm; không nói dối9 không bảo người khác nói dối. Người ấy đem tâm từ rải khắp một phương, rồi đến phương khác cũng như vậy với từ tâm quảng đại, bình đăng, vô lượng không hai, khắp cả thế gian, không hề oán kết. Với tâm bi, tâm hỷ, tâm xả cũng như thế. Người tu pháp khổ hạnh này mới gọi là lõi cây. Phạm chí bạch Phật: Cúi xin đức Thế Tôn hãy nói về nghĩa khổ hạnh kiên cố! Phật bảo Phạm chí: - Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe, Ta sẽ nói cho! Phạm chí thưa: Bạch Thế Tôn, vâng! Tôi đang muốn nghe. Phật dạy: Người tu khổ hạnh tự mình không sát sanh, không dạy người sát sanh; không trộm cướp, không dạy người khác trộm cướp; không tà dâm, không dạy người khác tà dâm; không nói dối, không dạy người khác nói dối. Vị ấy đem tâm từ rải khắp một phương rồi đến phương khác cũng như thế, với tâm từ quảng dại, bình đẳng vô lượng không hai, khắp cả thế gian không hề oán kết, với tâm bi, tâm hỷ, tâm xả cũng như vậy. Hơn nữa, người tu khô hạnh trên tự biêt việc xảy ra trong vô sô kiêp vê trước, hoặc một dời, hai đời cho đến vô số đời, quốc độ thành hoại, hay kiếp số trước sau tất cả đều biết hết. Đồng thời còn có thể biết được mình từng sanh vào chủng tộc đó9 tên tuổi như vậy, ăn uống như vậy, thọ mạng như vậy, trải qua khổ vui như vậy, từ đó sanh về đây và từ đây thác sanh về kia, tất cả những việc từ vô số kiếp như thế đều nhớ cả, đó là người Phạm chí có khổ hạnh kiên cố không hoại. Phạm chí bạch Phật: Thế nào là pháp khổ hạnh đệ nhất?

8. KINH TÁN-ĐÀ-NA 149

Phật bảo Phạm chí: Hãy lắng nghe, hãy lắng nghe, Ta sẽ nói cho! Phạm chí thưa: Bạch Thế Tôn, vâng! Tôi đang muốn nghe. Phật dạy: Này Phạm chí, những người tu khổ hạnh không những tự mình không sát sanh, không dạy người sát sanh; không trộm cướp, không dạy người trộm cướp; không tà dâm, không dạy người tà dâm; không nói

dối, không dạy người nói dôi. Vị ây đem tâm từ rải khắp một phương, roi đên phương khác cũng như thê, với tâm từ quảng dại, bình đẳng, vô lượng không hai khắp cả thế gian, không hề oán kết. Với tâm bi, tâm hỷ, tâm xả, cũng như vậy. Hơn nữa, người tu khổ hạnh ấy lại tự biết được việc xảy ra trong vô số kiếp về trước, hoặc một đời, hai đời cho đến vô số đời, ngay cả quốc độ thành hoại hay kiếp số trước sau, tất cả đều biết hết, đồng thời còn có thể thấy mình từng sanh vào chủng tộc đó5 tên tuổi như vậy, ăn uống như vậy, thọ mạng như vậy, trải qua khổ vui như vậy, từ đó sanh về đây, từ đây sanh về kia. Tất cả những việc từ vô sô kiêp như thê, vị ây đêu nhớ cả. Thiên nhãn thanh tịnh của vị ây quan sát các loài chúng sanh, thấy họ thác đây sanh kia, nhan sắc tốt xấu, ở cõi thiện hay cõi ác và bất cứ họ sanh đến đâu đều thấy và hiểu hết. Lại còn thấy biết có chúng sanh thân làm điều bất thiện, miệng nói lời bất thiện, ý nghĩ điều bất thiện, phỉ báng Thánh hiền, tin theo tà đạo, sau khi lâm chung bị đọa vào ba đường ác. Hoặc có chúng sanh thân hành thiện, miệng nói điều thiện, ý nghĩ điều thiện, không phỉ báng Thánh hiền, tu hành chánh tín, sau khi mạng chung được sanh vào cõi trời, cõi người. Vị ấy với thiên nhãn thanh tịnh thấy các chúng sanh theo hành nghiệp mà thác sanh, không có gì mà không thấy biết. Đó là khổ hạnh thù thắng bậc nhất. Phật bảo: Này Phạm chí, ở trong pháp này, còn có pháp thù thắng hơn mà ta đã thường đem pháp ấy dạy cho hàng Thanh văn và họ nhờ pháp ấy mà tu được Phạm hạnh. Bây giờ, năm trăm đệ tử Phạm chí đông lớn tiêng bảo nhau: "Nay chúng ta mới thấy đức Thế Tôn là bậc Tối Thượng, thầy ta không bằng/9 Cư sĩ Tán-đà-na lúc ấy nói với Phạm chí như sau: "Lúc nãy ngươi nói: 'Hễ thấy Sa-môn Cù-đàm đến đây thì chúng ta sẽ gọi là trâu dùi', bây giờ đức Thế Tôn đã đến, sao ngươi không gọi đi? Và lúc nãy ngươi nói: 'Chỉ càn một câu là đủ làm cho Sa-môn Cù-đàm bí lối mà phải làm thinh, như con rùa thun cả đau, đuôi, chân vào trong vỏ và cho thế là yên nhưng ta chỉ cần một mũi tên bắn ra là không còn chỗ trốn/ Sao nay ngươi không đem câu ấy làm bí Như Lai di?”

Phật bảo Phạm chí: Trước dây, ngươi có nói như thê không? Phạm chí thưa: -Có! Phật bảo: Ngươi há không nghe các bậc Phạm chí tiền bối nói: "Chư Phật Như Lai ưa ở nơi núi rừng thanh vng", như Ta ngày nay ưa ở chỗ vang, chứ không phải như pháp của các ông, chỉ thích chỗ ồn ào, nói chuyện vô ích suốt ngày. Phạm chí nói rằng: -Tôi có nghe chư Phật trong thời quá khứ ưa chô văng, độc cư trong rừng như Thế Tôn ngày nay, chẳng như pháp của tôi, ưa ở chỗ ồn ào, nói điều vô ích suốt ngày. Phật bảo tiếp: Ngươi há không nhớ Sa-môn Cù-đàm hay thuyết pháp về đạo Bồ-đề rằng: "Không những có thể tự điều phục mình mà còn có thể điều phục kẻ khác, không những tự dứt phiền não cho mình mà còn dứt phiền não cho kẻ khác, không những tự mình qua đến bờ giác mà còn độ người qua đến bờ giác, không những tự mình giải thoát mà còn giải thoát cho người khác, không những tự mình được diệt độ mà còn diệt độ cho người khac?^ Khi ấy, Phạm chí Ni-câu-đà liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đầu mặt đảnh lễ, tay sờ chân Phật, tự xưng tên mình: "Con là Phạm chí Ni-câu-đà, nay xin quy y Phật và đảnh lễ dưới chân Thế T6n!” Phật dạy: Thôi, Phạm chí hãy đứng dậy! Chỉ cần tâm ngươi hiểu lời Ta dạy là đã đảnh lễ Ta rồi. Lúc đó, Phạm chí lại đảnh lễ dưới chân Phật và ngồi xuống một bên. Phật dạy tiếp: -Này Phạm chí, có lẽ ngươi nghĩ răng: "Bức Như Lai

vì lợi dưỡng mà thuyết pháp u?” Ngươi chớ nghĩ như vậy! Vì nếu có lợi dưỡng thì Ta sẽ thí hết cho ngươi. Hơn nữa, Ta nói pháp vi diệu bậc nhất với mục đích để diệt trừ điều ác, tăng trưởng điều thiện cho chúng sanh thôi. Này Phạm chí! Phải chăng ngươi nghĩ: "Bức Như Lai vì được sự tôn trọng, vì muốn được tiếng khen, vì là người dẫn dầu, vì CIuyến thuộc, vì đại chúng mà nói pháp?^ Ngươi chớ nghĩ như vậy! Vì nay quyển thuộc ngươi Ta đều trả về hết cho nẹươi. Hơn nữa, Ta thuyết pháp với mục đích để diệt trừ điều ác, tăng trưởng điêu thiện cho chúng sanh thôi. Này Phạm chí, có lẽ ngươi nghĩ rằng: "Dức Như Lai sẽ đưa ngươi vào chỗ bất thiện, vào chỗ hắc ám chang?" Nậươi chớ nghĩ như the! Vì đối với pháp bất thiện, hắc ám trên, chính ngươi chỉ can xả bỏ? Ta sẽ nói thiện pháp cho ngươi.

8. KINH TÁN-ĐÀ-NA 151

Này Phạm chí, có lẽ ngươi nghĩ như sau: "Dức Như Lai sẽ đặt ngươi ở nơi thiện pháp thanh bạch chng?” Ngươi chớ nghĩ như vậy! Vì ngươi phải tự mình ở nơi thiện pháp thanh bạch và siêng năng tu hành, Như Lai sẽ nói thiện pháp thanh bạch cho ngươi để diệt trừ điều ác, tăng trưởng điều thiện. Bấy giờ, năm trăm đệ tử Phạm chí đem tâm ý đoan chánh nghe Phật nói pháp, khi thấy vậy Ma Ba-tuần tự nghĩ rằng: "Năm trăm đệ tử Phạm chí đang đem tâm ý đoan chánh nghe theo Phật pháp. Vậy tót nhát là ta đên phá hoại thiện tâm của h." Lúc đó5 Ac ma liên đem hét sức đê phá hoại thiện tâm, làm loạn chánh ý của năm trăm đệ tử Phạm chí nói trên. Bấy giờ, đức Phật bảo Tán-đà-na rằng: Năm trăm đệ tử Phạm chí đem tâm ý đoan chánh nghe Như Lai thuyết pháp, Ma Ba-tuân muôn phá chánh ý của họ, vậy nay Ta muôn trở vê, ngươi hãy đi với Ta! Lúc đó Phật liền nắm tay mặt, dẫn cư sĩ Tán-đà-na đặt trong bàn tay và nương hư không trở về. Khi cư sĩ Tán-đà-na, Phạm chí Ni-câu-đà và năm trăm đệ tử Phạm chí, nghe Phật nói pháp xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.